

Số: /TTr-UBND

Hậu Giang, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết chính sách hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường ở địa phương thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh xin trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết cơ chế chính sách hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường ở địa phương thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Theo “Đề án Hậu Giang xanh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, các xã, phường, thị trấn phải thành lập và duy trì hoạt động Tổ vệ sinh môi trường để thu gom chất thải rắn sinh hoạt (đối với các tuyến đường mà đơn vị thu gom không thu gom được), vận chuyển đến điểm thuận tiện giao thông để giao cho đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý; thu gom, vận chuyển bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng từ bể chứa đến điểm tập kết giao cho đơn vị chức năng vận chuyển, xử lý định kỳ.

Đến nay, một số xã, phường, thị trấn đã thành lập tổ thu gom chất thải rắn sinh hoạt quy mô theo ấp, khu vực hoặc theo xã, phường, thị trấn; tất cả các xã, phường, thị trấn có sản xuất nông nghiệp đều thành lập tổ thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; Hội Nông dân tỉnh đã phát động thành lập và nhân rộng mô hình thu gom bao bì, vỏ chai thuốc bảo vệ thực vật với tổng số 438 tổ được thành lập (3.216 thành viên). Tuy nhiên, hoạt động của các tổ thu gom chất thải rắn sinh hoạt và tổ thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trong thời gian qua chưa được duy trì thường xuyên, chưa mang lại hiệu quả theo mục tiêu đề án đề ra, bên cạnh đó còn một số tổ vẫn chưa đi vào hoạt động, nguyên nhân của những vấn đề này là do: Các tổ thu gom đang hoạt động chủ yếu trên tinh thần tự nguyện, chỉ có thành phố Vị Thanh, thành phố Ngã Bảy và huyện Châu Thành thu phí từ hộ dân trong tuyến thu gom (phí vệ sinh) để chi trả cho người trực tiếp thu gom, vận chuyển chất thải sinh hoạt từ 150.000 – 1.940.000 đồng/người/tháng (sau khi trừ chi phí); không có nguồn kinh phí cho hoạt động thu gom, vận chuyển bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; không đủ điều kiện để trang bị bảo hộ lao động; chưa có chính sách chi từ ngân sách nhà nước

để hỗ trợ cho người trực tiếp thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng (như: dụng cụ bảo hộ lao động; chế độ bồi dưỡng;...).

Để đảm bảo Tổ vệ sinh môi trường (do địa phương thành lập) luôn duy trì hoạt động có hiệu quả nhằm nâng cao tỷ lệ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng theo mục tiêu “Đề án Hậu Giang xanh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, yêu cầu đặt ra cần có chính sách của tỉnh để hỗ trợ cho người trực tiếp thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng. Do đó, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường ở địa phương thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng là rất cần thiết, làm cơ sở, khung pháp lý để triển khai trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích

Thông qua chính sách mà nghị quyết quy định sẽ thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, xác định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho Tổ vệ sinh môi trường (do địa phương thành lập) với đối tượng là người trực tiếp thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Với chính sách này sẽ tạo khung pháp lý, làm cơ sở để triển khai thực hiện ở địa phương. Qua đó, nhằm duy trì, nâng cao chất lượng và hoạt động có hiệu quả của Tổ vệ sinh môi trường do địa phương thành lập; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ môi trường; kiểm soát ô nhiễm môi trường từ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải sản xuất nông nghiệp; nâng cao tỷ lệ thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng đảm bảo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí môi trường trong xây dựng xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và tiêu chí văn minh đô thị; cải thiện cảnh quan môi trường đô thị và nông thôn để hướng đến xây dựng Hậu Giang ngày càng “xanh - sạch- đẹp”.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

- Phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong “Đề án Hậu Giang xanh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

- Giải quyết các vấn đề khó khăn, tồn tại về kinh phí hoạt động của Tổ vệ sinh môi trường do địa phương thành lập thông qua việc sử dụng ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần cho người trực tiếp thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

- Chính sách được cụ thể hóa theo hướng thiết thực, phù hợp với điều kiện chung của tỉnh Hậu Giang, đảm bảo sự tham gia của người dân.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Được sự thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, căn cứ vào các quy định pháp hiện hành và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo thực hiện xây dựng Nghị quyết chính sách hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường ở địa phương thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. Dự thảo Nghị quyết đã gửi các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến tham gia rộng rãi, được tổng hợp ý kiến đóng góp, gửi Sở Tư pháp thẩm định đảm bảo trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục

Nghị quyết cơ chế chính sách hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường ở địa phương thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang gồm 03 Điều, quy định cụ thể về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; chính sách hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường ở địa phương thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản

2.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chính sách hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường ở địa phương thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

2.2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết áp dụng đối với người trực tiếp thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng thuộc Tổ vệ sinh môi trường do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang thành lập.

Không áp dụng đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân hoạt động dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

2.3. Chính sách hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường ở địa phương thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

a) Hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt: 500.000 đồng/tháng/tổ/ấp, khu vực.

Tổ vệ sinh môi trường hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo tần suất tối thiểu: 02 ngày/lần.

b) Hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường thực hiện thu gom, vận chuyển bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng: 200.000 đồng/đợt/tổ/ấp, khu vực; tối đa không quá 600.000 đồng/năm/tổ/ấp, khu vực.

Tổ vệ sinh môi trường hoạt động thu gom, vận chuyển bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng từ bể chứa đến điểm tập kết giao cho đơn vị chức năng vận chuyển, xử lý định kỳ theo kế hoạch của UBND cấp huyện hoặc theo chương trình do các cơ quan, tổ chức có liên quan phát động.

c) Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước địa phương (cân đối trong dự toán kinh phí thường xuyên theo phân cấp ngân sách).

Trên đây là Tờ trình về dự thảo nghị quyết về cơ chế chính sách hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường ở địa phương thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo dự thảo Nghị quyết; Bản thuyết minh về mức hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở TN&MT;
- Lưu: VT, NCTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Số: /2021/NQ-HĐND

Hậu Giang, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Chính sách hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường ở địa phương thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ.....**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 25/2013/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc tổ chức thực hiện chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 6 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc Thông qua Đề án Hậu Giang xanh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về dự thảo Nghị quyết chính sách hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường ở địa phương thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Báo cáo thẩm tra của; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chính sách hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường ở địa phương thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết áp dụng đối với người trực tiếp thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng thuộc Tổ vệ sinh môi

trường do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang thành lập.

Không áp dụng đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân hoạt động dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường ở địa phương thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, như sau:

1. Hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt: 500.000 đồng/tháng/tổ/ấp, khu vực.

Tổ vệ sinh môi trường hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo tần suất tối thiểu: 02 ngày/lần.

2. Hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường thực hiện thu gom, vận chuyển bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng: 200.000 đồng/đợt/tổ/ấp, khu vực; tối đa không quá 600.000 đồng/năm/tổ/ấp, khu vực.

Tổ vệ sinh môi trường hoạt động thu gom, vận chuyển bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng từ bể chứa đến điểm tập kết giao cho đơn vị chức năng vận chuyển, xử lý định kỳ theo kế hoạch của UBND cấp huyện hoặc theo chương trình do các cơ quan, tổ chức có liên quan phát động.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước địa phương (cân đối trong dự toán kinh phí thường xuyên theo phân cấp ngân sách).

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa X Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2021./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN - TP.HCM);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH